

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên Năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông;

Thông tư 18/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục phổ thông;

Trường THCS Nghĩa Thuận xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2023-2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm, yêu cầu chuẩn nghề nghiệp.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

- Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và theo phương châm học tập suốt đời.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

100% cán bộ quản lý, giáo viên đang giảng dạy trong nhà trường.

III. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Chương trình bồi dưỡng 1 (40 tiết/năm học)

1.1. Đối với cán bộ quản lý:

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT do Bộ GD&ĐT quy định.

- Tiếp tục nghiên cứu các nội dung cơ bản trong Nghị quyết, chỉ thị của ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII của Đảng.

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

- Tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nội dung chuyên đề năm 2023 về “*Ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”.

- Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông cho cán bộ quản lý

1.2. Đối với giáo viên

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT 2018, nội dung môn học đang giảng dạy, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT 2018.

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

- Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/09/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập.

- Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục cho các tổ chuyên môn để nâng cao vai trò của các tổ chuyên môn trong việc chọn lựa tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với người học; tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn ...

2. Chương trình bồi dưỡng 2 (40 tiết/năm học)

2.1. Đối với cán bộ quản lý

- Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

- Chương trình Giáo dục phổ thông mới được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Những vấn đề chung về quản lý giáo dục trung học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học; thực hiện tiết học tại thư viện, tiết học ngoài nhà trường.

- Tổ chức hướng nghiệp và phân luồng học sinh theo nhu cầu của địa phương và xã hội.

- Đánh giá và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học theo định hướng phát triển năng lực.

2.2. Đối với giáo viên

- Nội dung, khung chương trình môn học của bản thân phụ trách trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 07/GDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai Thông tư

32/2018/TT-BGDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thiết kế, tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh theo phương pháp giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học...

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo bộ môn.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, việc sử dụng bảng tương tác, tiếp tục sử dụng và khai thác dữ liệu trên trang “Trường học kết nối”, thực hiện Sổ gọi tên ghi điểm điện tử và thực hiện kế hoạch giảng dạy trực tuyến trên trang thông tin, dữ liệu dung chung của ngành.

- Tiếp tục bồi dưỡng năng lực kiểm tra hoạt động giáo dục của giáo viên và công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

3. Chương trình bồi dưỡng 3 - Khối kiến thức tự chọn (40 tiết/năm học).

Tùy tình hình thực tế mỗi năm học, Cán bộ quản lý và giáo viên lựa chọn các môđun để học tập sao cho tổng số tiết lý thuyết và thực hành đảm bảo trên 40 tiết/ năm học.

3.1. Các Module cán bộ quản lý đăng ký học tập trong năm học 2023-2024:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã môđun	Tên và nội dung chính của môđun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1. Phẩm chất nghề nghiệp	QLPT 02	Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục	1. Bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. 2. Những vấn đề chung về quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục. 3. Quản trị nhà trường hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục.	8	12
	QLPT 03	Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT	1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT. 2. Yêu cầu, nội dung và phương thức phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT. 3. Lựa chọn nội dung ưu tiên và xây dựng kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và cán bộ quản lý khác trong nhà trường.	8	12

2. Quản trị nhà trường	QLPT 04	Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường	<p>1. Khái quát chung về kế hoạch phát triển nhà trường.</p> <p>2. Nội dung, phương pháp và quy trình xây kế hoạch phát triển nhà trường.</p> <p>3. Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường.</p>	16	24
	QLPT 05	Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường	<p>1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.</p> <p>2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh,...) trong nhà trường.</p> <p>3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.</p>	16	24
	QLPT 10	Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường	<p>1. Những vấn đề chung về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.</p> <p>2. Các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.</p> <p>3. Quản trị chất lượng giáo dục hướng tới phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường.</p>	16	24

3.2. Các Module giáo viên đăng ký học tập trong năm học 2023-2024:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên mô đun	Nội dung chính của mô đun	Thời gian thực hiện (tiết)	
				Lý, thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. Phẩm chất nhà giáo	GVPT 01	Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà	1. Phẩm chất đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay.	8	12

		giáo trong bối cảnh hiện nay	<p>2. Các quy định về đạo đức nhà giáo.</p> <p>3. Tự bồi dưỡng, rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.</p>		
	GVPT 02	Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay	<p>1. Nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.</p> <p>2. Những yêu cầu về phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay; kỹ năng xử lý tình huống sư phạm.</p> <p>3. Xây dựng và rèn luyện tác phong, hình thành phong cách nhà giáo.</p>	8	12
II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVPT 03	Phát triển chuyên môn của bản thân	<p>1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>3. Nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	16	24
	GVPT 04	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	<p>1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển</p>	16	24

			<p>phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
	GVPT 05	Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	<p>1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>	16	24
	GVPT 06	Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh	<p>1. Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức, công cụ kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Vận dụng phương pháp, hình thức, công cụ trong việc kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	16	24

	GVPT 07	Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục	<p>1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi của từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Quy định và phương pháp tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Vận dụng một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục.</p>	16	24
III. Xây dựng môi trường giáo dục	GVPT 08	Xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Các giá trị cốt lõi và cách thức phát triển văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Một số biện pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12
	GVPT 09	Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Một số vấn đề khái quát về quyền dân chủ trong trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Biện pháp thực hiện quyền dân chủ của giáo viên và học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Biện pháp thực hiện quyền dân chủ của cha</p>	8	12

			mẹ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
	GVPT 10	Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vấn đề an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay. 2. Quy định và biện pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Một số biện pháp tăng cường đảm bảo trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay. 	16	24
IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVPT 11	Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vai trò của việc tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan. 2. Quy định về mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan. 3. Biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan. 	8	12
	GVPT 12	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Quy định của ngành về việc phối hợp giữa 	8	12

			<p>nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Biện pháp tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
	GVPT 13	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường; quy định tiếp nhận thông tin từ các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Một số kỹ năng tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12
V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục	GVPT 14	Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay.</p> <p>2. Tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo</p>	8	12

			viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Phương pháp tự học và lựa chọn tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
	GVPT 15	Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	16	2

- Lưu ý:

- Giáo viên đăng ký học tập, nghiên cứu các mô đun và thực hiện các tiết thực hành đảm bảo các yêu cầu cần đạt tại khoản 3 Mục III của Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông.

- TTCM ghi nhận tên những mô đun giáo viên đăng ký vào biên bản họp tổ để tiện theo dõi và kiểm tra. TTCM tổng hợp những nội dung các cá nhân đăng ký vào Kế hoạch công tác BDTX của tổ và gửi về BGH sau khi thống nhất trong tổ chuyên môn.

IV. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

- Hình thức học tập BDTX chủ yếu là lấy việc tự học, tự nghiên cứu là chính, qua đó giúp giáo viên chủ động phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân.

- Chương trình BDTX cụ thể năm học 2023-2024 được tiến hành theo hình thức:

- + Bồi dưỡng qua các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.

- + Bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- + Bồi dưỡng thông qua tự học của người học, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên.
- + Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2023-2024.
- + Tổ chức tập huấn cho toàn bộ giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở, Phòng GD &ĐT.
- + Bồi dưỡng thông qua hoạt động dự giờ đồng nghiệp, các hội thi dành cho giáo viên và các tiết thao giảng, chuyên đề.
- Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác BDTX tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch.

V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Căn cứ đánh giá và cách thức đánh giá BDTX

- Thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Quy chế này.

2. Xếp loại kết quả BDTX

a) Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

b) Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định của mục a, phần này.

c) Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu hoặc các bài kiểm tra có kết quả chưa đạt yêu cầu.

3. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với cán bộ quản lý (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL và giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/5/2024 để đánh giá, xếp loại.

- Nộp Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 về Phòng Giáo dục và Đào tạo (01 bản in) trước ngày 10/10/2023.

2. Trách nhiệm của giáo viên

- Xây dựng Kế hoạch BDTX của cá nhân năm học 2023-2024, tổ trưởng chuyên môn duyệt và gửi về Phó Hiệu trưởng kiểm tra trước ngày 20/10/2023.

- Thực hiện Kế hoạch BDTX đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Lịch thực hiện

- Từ 05/10 đến 10/10/2023: Tổ chuyên môn triển khai kế hoạch đến các thành viên trong tổ. Tổ chức cho thành viên trong tổ đăng ký môđun tự bồi dưỡng để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng của cá nhân.

- Từ 11/10 đến 17/10/2023 giáo viên làm kế hoạch tự bồi dưỡng cá nhân và nộp cho Tổ trưởng phê duyệt đồng thời nộp bản mềm kế hoạch về hộp thư chuyên môn để quản lý theo dõi việc thực hiện.

- Từ 18/10 đến 19/10/2023: Tổ trưởng chuyên môn kí duyệt KHBDTX của giáo viên trong tổ và nộp về Lãnh đạo trường kiểm tra qua Phó Hiệu trưởng.

- Từ 20/10 đến 22/10/2023 Lãnh đạo trường phê duyệt và gửi lại cho giáo viên lưu hồ sơ và thực hiện.

- Từ 23/10/2020 đến 15/4/2024: CBQL và giáo viên thực hiện kế hoạch tự bồi dưỡng cá nhân, hoàn thành báo cáo về các nội dung BDTX.

- Tháng 5: Viết bài thu hoạch BDTX, thống kê và nộp kết quả tự đánh giá về PGD&ĐT.

Trên đây là Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2023-2024 của Trường THCS Nghĩa Thuận, đề nghị các tổ chuyên môn và các cá nhân nghiêm túc tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (báo cáo);
- CBQL-GV trường (thực hiện);
- Lưu: VT

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trương Công Hải